

Bản án số: 35/2023/HS-PT

Ngày: 23/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Toàn

Bà Nguyễn Thị Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Kh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*
Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 14/2023/TLPT-HS ngày 01/02/2023, do có kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc Kh là đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 116/2022/HSST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

La Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; nơi sinh tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố CC, thị trấn Đ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: La Văn P, con bà: Nguyễn Thị H1; có vợ: Viên Thị H, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (không bị tạm giữ, tạm giam). (Có mặt).

*** *Bị hại:*** Chị Lã Thị M, sinh năm 1991 (*đã chết*)

*** *Người đại diện hợp pháp cho bị hại có kháng cáo:***

1. Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1978 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố LHP, thị trấn Đ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

2. Cháu Nguyễn Khánh Ng, sinh năm 2018.

Người giám hộ: Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1978 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố LHP, thị trấn Đ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

*** *Người đại diện hợp pháp cho bị hại không kháng cáo:***

1. Bà Triệu Thị Đ, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm ND, xã PL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên;

2. Cháu Triệu Thùy L, sinh năm 2010; cháu Triệu Minh Ng, sinh năm 2013; Người giám hộ: Anh Triệu Xuân C, sinh năm 1983. Trú tại: Xóm ĐN, xã ĐĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Chiều ngày 13/12/2021, T mượn xe ô tô tải nhãn hiệu THACO loại xe tải thùng tự đổ, trọng tải 4,5 tấn, BKS 73C – 004.82 của Đoàn Việt B, sinh năm 1981, trú tại xóm ĐN 1, xã ĐĐ, huyện Phú Lương để chở gỗ keo từ Phú Lương đến xã Phú Tiến, huyện Định Hóa bán cho xưởng gỗ bóc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô chở gỗ đi bán, trên xe ô tô còn có Lục Trường S, trú tại xóm ĐN 2, xã Động Đạt đi cùng. Sau khi bán gỗ xong, khoảng 18 giờ T điều khiển xe ô tô theo đường tỉnh lộ 263 hướng từ xã Phú Thịnh huyện Đại Từ đi thị trấn Đu, Phú Lương với tốc độ khoảng 40km/giờ. Khoảng 18 giờ 50 phút khi đến km 05 + 100 thuộc địa phận xóm Đồng Chợ, xã Phú Lý, huyện Phú Lương, đoạn đường này cong cua từ trái sang phải theo chiều đi, khi đổ gỗ xong T không đóng chốt của nắp thùng xe ô tô phía sau bên trái (chiều từ trước về sau của xe) – nắp thùng xe ô tô này đã bị thay đổi so với thiết kế ban đầu của xe là từ mở nắp thùng xuống dưới, thành mở dọc theo một chiều từ bên trái sang bên phải của xe, thành xe phía bên phải cố định, thành bên trái được mở và đóng bằng chốt sắt nên khi vào cua nắp thùng xe đã văng từ bên phải sang bên trái theo chiều đi của T, cùng lúc này có chị Lã Thị M, trú tại xóm ND, xã PL, huyện Phú Lương điều khiển xe mô tô BKS 20E1 – 173.66 đi ngược chiều (hướng thị trấn Đu đi xã Phú Thịnh) ở sát mép đường phải theo chiều đi của mình, đã bị đầu nắp thùng xe bên trái của xe ô tô đập vào đầu ngã xuống đường và tử vong tại chỗ. T không phát hiện ra va chạm nên vẫn điều khiển xe tiếp tục di chuyển, khi qua khỏi đoạn cong cua cách vị trí va đập với chị M khoảng 70m, T nghe tiếng chấn thùng xe va đập nên dừng lại đóng chốt thùng xe bên trái lại và tiếp tục điều khiển xe ô tô về nhà trả cho B.

Về phía chị M: Sau khi bị thùng xe đập vào ngã xuống đường và tử vong tại chỗ, đã được người đi đường phát hiện trình báo với Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương. Qua xác minh truy xét đến 20 giờ 40 phút cùng ngày Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà Đoàn Việt B 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải tự đổ, trọng tải 4,5 tấn, BKS 73C – 00482.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện giao thông để xác định nguyên nhân vụ tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 114/KL-KYHS ngày 05/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Lã Thị M bị đa chấn Thương: Chấn Thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chấn Thương ngực kín, dập phổi, chảy máu trong khoang ngực gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Bản bản kết luận giám định số 9143/C09 – P4 ngày 11/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất màu xanh bám dính trên mảnh kính thu tại hiện trường gửi giám định là cùng loại với sơn màu xanh thu tại vị trí vết xước của cánh cửa thùng xe ô tô BKS 73C – 004.82 gửi làm mẫu so sánh; Chất màu đỏ thu tại vị trí vết xước của cánh cửa thùng xe ô tô BKS 73C – 004.83 gửi giám định cùng loại với sơn màu đỏ mũ bảo hiểm của chị Lã Thị M gửi làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận giám định số 9078/C09 – P3 ngày 28/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mảnh kính chắn gió thu tại hiện trường được gãy vỡ ra từ chiếc mũ bảo hiểm của nạn nhân Lã Thị M đội khi bị tai nạn. Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đỏ trên mũ bảo hiểm và dấu vết trượt xước, bám dính vật chất màu xanh ở mặt ngoài phía trước kính chắn của mũ bảo hiểm này trùng khớp với dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh tại mặt ngoài phía dưới bên phải nắp thùng sau xe ô tô BKS 73C – 004.82.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Phú Lương, kết luận giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 20E1 – 173.66 do chị Lã Thị M điều khiển bị thiệt hại 1.300.000đồng. Xe ô tô tải BKS 73C – 004.82 do La Văn T điều khiển không bị thiệt hại gì. Ngày 24/01/2022 cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả cho chủ sở hữu là anh Đoàn Việt B quản lý, sử dụng.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự nguyện bồi Thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Triệu Thị Đ (mẹ đẻ của chị M) tiền M táng phí, tổn thất tinh thần và thiệt hại tài sản là 80.000.000 đồng; anh Triệu Xuân C (chồng cũ của chị M, đang nuôi 02 con nhỏ của chị M) tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi 2 con là 50.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo đã bồi Thường theo thỏa thuận giữa bị cáo với bà Đ và anh C là 130.000.000đồng, bà Đ và anh C đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác, có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Ngọc Kh (là chồng thứ hai) của chị M yêu cầu bị cáo phải trợ cấp cho cháu Nguyễn Khánh Ng là con chung giữa chị M và anh Kh với số tiền 2.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa sơ thẩm anh Kh yêu cầu bị cáo bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh và cháu Ng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, hậu quả làm chị Lã Thị M chết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 116/2022/HSST ngày 26/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định tuyên bố: Bị cáo La Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: La Văn T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Phú Lương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 591, 593 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi Thường khắc phục hậu quả của bị cáo đối với người bị hại bao gồm tiền thiệt hại tính mạng, tổn thất tinh thần và tiền nuôi con, bà Triệu Thị Đ là mẹ đẻ của bị hại đã nhận 80.000.000đồng, anh Triệu Xuân C là chồng trước đã ly hôn của bị hại hiện đang nuôi 02 con chung là cháu Triệu Thùy L và cháu Triệu Minh Ng và là người giám hộ của hai cháu đã nhận số tiền 50.000.000đồng.

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng hàng tháng của cháu Nguyễn Khánh Ng, sinh ngày 15/11/2018 là con của người bị hại với chồng hiện tại là anh Nguyễn Ngọc Kh số tiền 1.000.000đồng/1 tháng, kể từ khi bị hại chết ngày 13/12/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/01/2023 anh Nguyễn Ngọc Kh (là chồng hiện tại và là giám hộ của cháu Nguyễn Khánh Ng) kháng cáo với nội dung: không nhất trí cho bị cáo hưởng án treo; buộc bị cáo phải bồi Thường tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng bằng 100 tháng lương cơ sở; tăng mức trợ cấp nuôi con hàng tháng cho anh theo mức lương cơ sở.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Ngọc Kh rút một phần kháng cáo, không kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo; anh Kh chỉ kháng cáo yêu cầu bị cáo phải bồi Thường tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng bằng 100 tháng lương cơ sở; tăng mức trợ cấp nuôi con hàng tháng cho anh theo mức lương cơ sở.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án mô tả. Về phần trách nhiệm dân sự theo nội dung kháng cáo của anh Kh, bị cáo chỉ nhất trí bồi Thường cho anh Kh tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng là 60.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho anh Kh là 1.200.000 đồng/tháng tính từ ngày 13/12/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Kh nhất trí với mức bồi Thường về tổn thất tinh thần cho anh và cháu Ng, mức cấp dưỡng nuôi cháu Ng mà bị cáo đã đưa ra như trên.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo T 30 tháng tù cho hưởng án treo, 60 tháng thử thách về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi Thường tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng; tăng tiền cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho anh Kh: Tại phiên tòa, giữa bị cáo và anh Kh đã thỏa thuận với nhau, bị cáo có trách nhiệm bồi Thường tiền tổn thất tinh thần

cho anh Kh và cháu Ng số tiền 60.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho anh Kh là 1.200.000 đồng/l tháng tính từ ngày 13/12/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi. Đây là sự tự nguyện của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc Kh là đại diện hợp pháp của bị hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 116/2022/HSST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương về phần trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và anh Kh, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Kh tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng là 60.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho anh Kh là 1.200.000 đồng/tháng tính từ ngày 13/12/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Bị cáo phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc Kh là đại diện hợp pháp của bị hại làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn cùng các tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 13/12/2021 tại Km05 + 100 đường tỉnh lộ 263 thuộc địa phận xóm ĐC, xã PL, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, La Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO loại xe tải thùng tự đổ, trọng tải 4,5 tấn, BKS 73C- 004.82 (T mượn xe của anh Đoàn Văn B) đi từ hướng xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ ra thị trấn Đu, huyện Phú Lương. Do xe ô tô này đã bị thay đổi kết cấu của nắp thùng sau xe, chỉ mở một bên theo chiều từ trái sang phải theo chiều dọc của xe (hướng nhìn từ trước về sau của xe), so với kết cấu ban đầu của xe là mở cả hai bên thùng xe xuống dưới theo giấy chứng nhận đăng kiểm, do T không đóng chốt của nắp thùng sau xe nên khi vào đoạn đường cua nắp thùng xe đã bị bật văng từ bên phải sang bên trái xe theo chiều di chuyển và đập vào đầu chị Lã Thị M đang điều khiển xe mô tô BKS 20E1 – 173.66 đi ngược chiều. Hậu quả: Chị M bị chấn Thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy tụ máu nội sọ, chấn Thương ngực kín, dập phổi, chảy máu trong khoang ngực gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết. Xe mô tô BKS 20E1 – 173.66 hỏng nhẹ thiệt hại 1.300.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hậu quả làm 01 người chết. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo La Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc Kh đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

- Về kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng (con của người bị hại với anh Kh): Cấp sơ thẩm mới ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đối với bà Triệu Thị Đ (mẹ bị hại) là 80.000.000 đồng và anh Triệu Xuân C (người giám hộ của 02 con bị hại hiện anh C là chồng cũ đang nuôi dưỡng) là 50.000.000 đồng, gồm tiền mai táng phí, thiệt hại về tài sản, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi 02 con chung của chị M với anh C. Tại phiên tòa sơ thẩm anh Kh có yêu cầu bị cáo bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh và cháu Ng, tuy nhiên cấp sơ thẩm không buộc bị cáo bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng là thiếu sót. Tại phiên tòa phúc thẩm, giữa bị cáo và anh Kh đã thỏa thuận với nhau, bị cáo có trách nhiệm bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng số tiền 60.000.000 đồng, anh Kh nhất trí. Đây là sự tự định đoạt của các bên không trái pháp luật nên được ghi nhận.

- Đối với yêu cầu tăng tiền cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Ng: Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi Thường tiền cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho anh Kh là 1.200.000 đồng/1 tháng kể từ ngày 13/12/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác. Anh Kh nhất trí, nên được ghi nhận sự thỏa thuận này.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc Kh là đại diện hợp pháp của bị hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương về phần trách nhiệm dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với anh Nguyễn Ngọc Kh, bị cáo có trách nhiệm bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng là 60.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Ng là 1.200.000 đồng/tháng, kể từ khi bị hại chết ngày 13/12/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc Kh là đại diện hợp pháp của bị hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 116/2022/HSST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương về phần trách nhiệm dân sự.

1. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 591, 593 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với anh Nguyễn Ngọc Kh, bị cáo có trách nhiệm bồi Thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Kh và cháu Ng là 60.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng hàng tháng nuôi cháu Ng cho anh Kh là 1.200.000 đồng/tháng, kể từ ngày 13/12/2021 (ngày bị hại chết) cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo phải nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí dân sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- THADS huyện Phú Lương;
- Bị cáo; anh Kh;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài

